

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST.
Ngày 02-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ánh

Ông Nguyễn Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Thị Như Y, sinh năm 1989, tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;
Chỗ ở hiện nay: Khu phố G, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn C, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1959; hiện chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thái V, sinh năm 1996 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09/12/2019 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Thị Huyền T – sinh năm 1993. Trú tại: Khu phố Q, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 19/7/2019, Trương Thị Như Y bé con gái của Y đến phòng tập Yoga tại địa chỉ B90 đường Hoàng Bích Sơn, khu phố 6, phường PT, thành phố Phan Thiết do chị Lê Thị Huyền T (sinh năm 1993, trú tại 12A, đường Hải Thượng Lãn Ông, thuộc Khu phố Q, phường P, thành phố Phan Thiết) làm giáo viên để chơi. Tại đây, Y để con gái Nguyễn Trương Bảo Ng (sinh năm 2017) đi chơi trong khu vực phòng tập còn Y ngồi xem. Trong lúc chơi, con gái của Y làm rơi giỏ xách của chị Lê Thị Huyền T đang để trên ghế gần cửa sổ của phòng tập làm nhiều vật dụng trong giỏ xách rơi ra ngoài. Y thấy vậy nên đi đến lượm đồ bỏ vào trong túi xách thì Y phát hiện 01 phong bì màu đỏ (loại phong bì lì xì), Y mở ra xem thì thấy nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau nên nảy sinh Y định chiếm đoạt số tiền trong phong bì. Y quan sát thấy mọi người không ai để Y nên Y lén lút lấy phong bì bỏ vào trong áo phía trước bụng của Y. Lấy được tài sản, Y bế con về lại nhà kho nơi vợ chồng Y đang ở (thuộc khu phố 6, phường PT, thành phố Phan Thiết) và lấy tiền ra đếm được 8.500.000 đồng, sau đó Y vứt bỏ phong bì màu đỏ. Số tiền trộm cắp được Y dùng vào việc trả nợ và mua sữa cho con hết 4.500.000 đồng.

Đối với chị Lê Thị Huyền T sau khi dạy Yoga xong thì chị T về nhà, khi về đến nhà chị kiểm tra tài sản trong giỏ xách thì phát hiện bị mất 01 phong bì lì xì màu đỏ có số tiền 8.500.000 đồng nên đã báo cho Công an phường PT về sự việc nêu trên. Công an phường PT đã mời Y về làm việc. Tại cơ quan Công an, Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: Tiền Việt Nam 4.000.000 đồng, bao gồm 04 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 9 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 10.000 đồng (Do Trương Thị Như Y giao nộp).

Trương Thị Như Y đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 4.500.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 8.500.000 đồng cho chị Lê Thị Huyền T. Chị T nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-PT ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Trương Thị Như Y về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thị Như Y phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng

Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo xử phạt bị cáo Trương Thị Như Y từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- *Y kiến của bị cáo*: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có Y kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Thị Như Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận vào khoảng 19 giờ ngày 19/7/2019, tại phòng tập Yoga, địa chỉ số B90, đường Hoàng Bích Sơn thuộc khu phố 6, phường PT, thành phố Phan Thiết, bị cáo Trương Thị Như Y đã lén lút chiếm đoạt 01 phong bì màu đỏ (loại phong bì lì xì) bên trong có số tiền 8.500.000 đồng của chị Lê Thị Huyền T.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là hành vi cố Y, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo Trương Thị Như Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Trương Thị Như Y là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn có đủ điều kiện để nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì tham lam, muốn có tiền để sử dụng một cách dễ dàng mà không phải bỏ công sức lao động để tạo ra nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đồng thời trong quá trình điều tra bị hại có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[7] Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị cáo được xem xét cho tại ngoại trong quá trình điều tra vụ án và trong thời gian được tại ngoại bị cáo không vi phạm gì. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, chỉ cần giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại số tiền 8.500.000 đồng cho chị Lê Thị Huyền T. Chị T đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Xét thấy đã giải quyết xong nên không đặt ra để xem xét nữa.

[9] Về án phí: Bị cáo Trương Thị Như Y phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị Như Y phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Như Y 09 (*Chín*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng, thời gian được tính từ ngày tuyên án (02/3/2020).

Giao bị cáo Trương Thị Như Y cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Trương Thị Như Y.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố Y vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Thị Như Y phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/3/2020). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định hưởng án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phan Thiết;
- Chi cục THADS thành phố Phan Thiết;
- UBND phường P, thành phố Phan Thiết (thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

